

Số: 289/ĐGS-CT.HĐND

Bắc Giang, ngày 09 tháng 8 năm 2012

V/v khảo sát việc thực hiện  
chính sách hỗ trợ giảm nghèo

Kính gửi: - Thường trực HĐND tỉnh;  
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;  
- Thường trực HĐND, UBND huyện Lục Ngạn;  
- UBND xã: Cẩm Sơn, Tân Sơn, Sơn Hải, Hộ Đáp.

Thực hiện Quyết định số 15/QĐ-VHXXH ngày 08/8/2012 của Ban Văn hoá - Xã hội; Kế hoạch số 277/KH-ĐGS ngày 08/8/2012 về việc giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo đối với 13 xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 50% của huyện Lục Ngạn giai đoạn 2010 - 2012, Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức khảo sát thực tế tại một số xã như sau:

#### **I. THÀNH PHẦN:**

##### **1. Cấp tỉnh:**

- Đại diện Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại diện Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội;
- Đại diện lãnh đạo, chuyên viên VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

##### **2. Cấp huyện:**

Đại diện Thường trực HĐND, UBND huyện Lục Ngạn.

##### **3. Cấp xã:**

- Thường trực HĐND, UBND xã và các bộ phận liên quan;
- Đại diện UBMTTQ và các đoàn thể nhân dân xã.

#### **II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:**

##### **1. Ngày 20/8/2012:**

- Buổi sáng: Từ 08h00 khảo sát tại xã Cẩm Sơn.
- Buổi chiều: Từ 14h00 khảo sát tại xã Tân Sơn.

##### **2. Ngày 23/8/2012:**

- Buổi sáng: Từ 08h00 khảo sát tại xã Sơn Hải.
- Buổi chiều: Từ 14h00 khảo sát tại xã Hộ Đáp.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đoàn giám sát trân trọng mời đại diện Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND huyện Lục Ngạn tham gia khảo sát tại tất cả các xã nêu trên.

2. Đề nghị các đồng chí thành viên Đoàn giám sát tham gia khảo sát đầy đủ (theo danh sách phân công kèm theo công văn này).

3. Đề nghị UBND các xã Cẩm Sơn, Tân Sơn, Sơn Hải, Hộ Đáp chuẩn bị nội dung báo cáo (có đề cương kèm theo), bố trí địa điểm làm việc và mời các thành phần liên quan dự hội nghị.

\* **Ghi chú:** Đoàn giám sát bố trí xe ô tô đi chung, xuất phát tại Trụ sở VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh vào hồi 05h00' các ngày 20 và 23/8/2012.

(Liên hệ: Đ/c Đào Văn Huân - Chuyên viên Phòng Công tác HĐND - Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh. ĐT: 0989.608.938).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VT, HC-TC-QT, VH-XH.

**Bản điện tử:**

- LĐ, c/v Văn phòng.

**KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ TRƯỞNG BAN VH-XH  
Thị Huyền**

## DANH SÁCH

Tham gia khảo sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo  
tại một số xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 50% của huyện Lục Ngạn giai đoạn 2010-2012  
(Kèm theo công văn 289/ĐGS-CT.HĐND ngày 09/8/2012 của Đoàn giám sát)

### 1. Ngày 20/8 tại xã Cẩm Sơn và Tân Sơn

*\* Thành viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh*

- |                          |                             |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Đ/c Lê Thị Huyền      | - Phó Trưởng Đoàn giám sát; |
| 2. Đ/c Trịnh Văn Ánh     | - Thành viên Đoàn giám sát; |
| 3. Đ/c Nguyễn Hồng Luân  | - Thành viên Đoàn giám sát; |
| 4. Đ/c Nguyễn Trường Thọ | - Thành viên Đoàn giám sát. |

*\* Thành phần khách mời*

1. Thường trực HĐND tỉnh;
2. Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
3. Thường trực HĐND, UBND huyện Lục Ngạn;
4. Đ/c Ngô Quang Tuyên - Phó Chủ tịch Hội cựu TNXP tỉnh;
5. Đ/c Đỗ Xuân Bình - Trưởng Ban dân tộc tỉnh.

*\* Văn Phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh*

1. Đ/c Vũ Mạnh Hùng - Phó Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
2. Đ/c Đặng Hồng Chiến - Phụ trách phòng Công tác HĐND.

### 2. Ngày 23/8 tại xã Sơn Hải và Hộ Đáp

*\* Thành viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh*

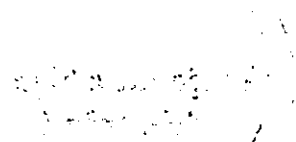
- |                          |                             |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Đ/c Lê Thị Thu Hồng   | - Trưởng Đoàn giám sát;     |
| 2. Đ/c Nguyễn Đức Hiền   | - Thành viên Đoàn giám sát; |
| 3. Đ/c Bùi Ngọc Sơn      | - Thành viên Đoàn giám sát; |
| 4. Đ/c Nguyễn Trường Thọ | - Thành viên Đoàn giám sát. |

*\* Thành phần khách mời*

1. Thường trực HĐND tỉnh;
2. Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
3. Thường trực HĐND, UBND huyện Lục Ngạn;
4. Đ/c Ngô Quang Tuyên - Phó Chủ tịch Hội cựu TNXP tỉnh;
4. Đ/c Đỗ Xuân Bình - Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

*\* Văn Phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh*

1. Đ/c Vũ Mạnh Hùng - Phó Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
2. Đ/c Đặng Hồng Chiến - Phụ trách phòng Công tác HĐND.





## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả việc thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo đối với 13 xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 50% của huyện Lục Ngạn giai đoạn 2010 - 2012

(Đối với báo cáo của UBND xã)

(Kèm theo Công văn 289/ĐGS-CT.HĐND ngày 09/8/2012 của Đoàn giám sát)

### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Việc triển khai tuyên truyền các văn bản quy định chính sách hỗ trợ giảm nghèo (*nêu rõ hình thức tuyên truyền; đối tượng được truyền truyền; số lượng hội nghị, văn bản tuyên truyền...*).

2. Việc tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt; ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện chính sách (*Số hội nghị, số người tham gia; số lượng, tên và trích yếu văn bản chỉ đạo*)

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chính sách

Hình thức thực hiện; số cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát; kết quả và việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra, giám sát (*bao gồm cả thanh, kiểm tra của đơn vị và thanh, kiểm tra của cơ quan nhà nước cấp trên*)

### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Nêu tổng số và số liệu từng năm (2010, 2011 và 6 tháng đầu năm 2012) về kết quả thực hiện từng nội dung sau:

#### 1. Kết quả hỗ trợ theo Nghị quyết 19/2009/NQ-HĐND

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ (*Tên công trình, mức hỗ trợ, nguồn kinh phí, tiến độ thực hiện*)

- Hỗ trợ sản xuất:

(*Số hộ gia đình được hỗ trợ, mục đích hỗ trợ (mua giống vật nuôi loại gì? loại thức ăn chăn nuôi?), mức hỗ trợ, nguồn kinh phí*).

- Tăng cường cán bộ kỹ thuật về các xã.

(*Số cán bộ được tăng cường, trình độ chuyên môn; đánh giá hiệu quả việc tăng cường cán bộ*)

#### 2. Kết quả thực hiện một số nội dung khác

##### 2.1. Về giáo dục - đào tạo:

- Số lượng, tỷ lệ học sinh ra học các lớp đầu cấp phổ thông và mẫu giáo (*năm học 2009-2010; 2010-2011; 2011 - 2012*)

- Kết quả huy động các nguồn vốn để thực hiện kiên cố hóa trường học, xây dựng cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

(Số công trình, số giáo viên, cán bộ quản lý được bồi dưỡng; số kinh phí thực hiện của từng nội dung, công trình...)

- Kết quả hỗ trợ tiền học bán trú theo Quyết định 112/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ (số học sinh được hỗ trợ, số kinh phí hỗ trợ...).

- Kết quả đầu tư, xây dựng các khu bán trú tại xã (số khu bán trú được xây dựng, số kinh phí đầu tư, trong đó ngân sách nhà nước? Nhân dân đóng góp?)

## **2.2. Về Y tế:**

- Tình hình mạng lưới y tế xã, thôn, bản (Cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ y tế, số lượng khám, chữa bệnh hàng năm...)

- Số lượng, tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng hàng năm.

- Số lượng, tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được khám, chữa bệnh miễn phí hàng năm.

- Tình hình công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản.

## **2.3. Về nhà ở:**

- Kết quả hỗ trợ về nhà ở (số hộ được hỗ trợ, kinh phí hỗ trợ. Trong đó: ngân sách nhà nước cấp? Tổ chức, cá nhân ủng hộ?)

- Số hộ hiện nay còn khó khăn về nhà ở (chưa có nhà ở, có nhà ở tạm, nhà dột nát)

## **2.4. Về lao động - việc làm:**

+ Tình hình, kết quả tập huấn, đào tạo, chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho người lao động (hình thức, nội dung tập huấn, đào tạo, chuyển giao; số lao động được tập huấn đào tạo; kinh phí thực hiện...)

+ Đánh giá hiệu quả (Số lao động tìm được việc làm phù hợp với nội dung được đào tạo, tập huấn; tình hình áp dụng khoa học - kỹ thuật được chuyển giao vào sản xuất, kinh doanh; số người đi xuất khẩu lao động...)

+ Số lao động hiện chưa có việc làm (Trong đó có bao nhiêu người trong độ tuổi thanh niên: từ 16 đến 30 tuổi)

## **3. Tình hình, kết quả tham gia hỗ trợ của các doanh nghiệp**

- Số doanh nghiệp cam kết hỗ trợ

- Kết quả thực hiện hỗ trợ (Số doanh nghiệp đã thực hiện hỗ trợ, nội dung, hình thức hỗ trợ, kinh phí-hỗ trợ...)

- Nhận xét hiệu quả tham gia của doanh nghiệp.

## **4. Kết quả chung về giảm nghèo:**

Số lượng và tỷ lệ hộ nghèo đến hết năm 2010, 2011 (So sánh với thời điểm trước năm 2010 và ghi rõ số hộ nghèo được xác định theo chuẩn nào)

# **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm

2. Hạn chế

3. Nguyên nhân của hạn chế

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan.

#### **IV. GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

##### **1. Giải pháp:**

Nêu những giải pháp cụ thể trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị nhằm khắc phục hạn chế, tồn tại và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn xã.

##### **2. Kiến nghị, đề xuất:**

- Kiến nghị, đề xuất với HĐND tỉnh.
  - Kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh.
  - Kiến nghị, đề xuất Sở, ngành có liên quan.
  - Kiến nghị, đề xuất khác.
-

